1. Cung cấp các điều khoản có liên quan trong các bộ luật dựa trên các sự kiện và cáo buộc sau đây. Vui lòng chỉ bao gồm số điều khoản của bộ luật liên quan Ví dụ: Điều 128 của Bộ luật Hình sự, Điều 341 của Bộ luật Hình sự .

Câu hỏi: Sự kiện: Bà Phan Thị B và ông Phan Văn M ly hôn. Tranh chấp về việc phân chia tài sản chung và giải quyết các khoản nợ, trong đó có khoản nợ 7 tỷ đồng với ông Võ Công B.

Phán quyết:

* Cho bà B ly hôn ông M.
* Giao 2 con chung cho bà B nuôi dưỡng.
* Huỷ một phần bản án sơ thẩm và phúc thẩm về phần giải quyết tài sản, nợ chung.
* Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử lại về phần tài sản, nợ chung theo thủ tục sơ thẩm.

Lý do: Chưa làm rõ nguồn gốc khoản nợ 7 tỷ đồng với ông Võ Công B có phải là nợ chung của vợ chồng hay không. Cần xác minh lại việc sử dụng khoản tiền này và các khoản vay ngân hàng để tạo lập tài sản chung.

Trả lời: Khoản 2 Điều 342, khoản 3 Điều 343, khoản 1, 2 Điều 345 Bộ luật tố tụng dân sự

1. Cung cấp các điều khoản có liên quan trong các bộ luật dựa trên các sự kiện và cáo buộc sau đây. Vui lòng chỉ bao gồm số điều khoản của bộ luật liên quan Ví dụ: Điều 128 của Bộ luật Hình sự, Điều 341 của Bộ luật Hình sự .

Câu hỏi: **Sự kiện:**

* Ông Chen Ming C và bà Phạm Tú H kết hôn từ năm 1992, sống ly thân từ năm 1997 và ly hôn.
* Vợ chồng có các tài sản chung nhà đất tại đường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nhà đất tại Đà Nẵng; đất tại đường Đ1, Thành phố Hồ Chí Minh; và dàn máy sản xuất.
* Vợ chồng cũng có khoản nợ 200.000 USD với ông Chen Ming T.

**Cáo buộc và tranh chấp:**

* Tranh chấp về tài sản chung sau ly hôn, đặc biệt là nhà đất tại đường Đ và khoản nợ 200.000 USD.
* Bà H tranh chấp rằng đất tại đường Đ là tài sản riêng của bà, nhưng ông C và các chứng cứ cho thấy đó là tài sản chung.
* Khoản nợ 200.000 USD với ông T, bà H không đồng ý trả nợ vì cho rằng không nhận tiền.

**Phán quyết:**

* Bản án sơ thẩm và phúc thẩm xác định nhà đất tại đường Đ là tài sản chung, buộc bà H trả ½ giá trị đất cho ông C.
* Xác định khoản nợ 200.000 USD là nợ chung, mỗi người phải trả ½.
* Bản án giám đốc thẩm hủy một phần bản án sơ thẩm và phúc thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại về phần giải quyết tranh chấp nợ và nền đất tại đường Đ.

**Kết luận:**

* Tòa án nhân dân tối cao quyết định hủy một phần bản án phúc thẩm và sơ thẩm, giao hồ sơ về để xét xử lại về phần đất tại đường Đ và khoản nợ 200.000 USD.
* Xác định đất tại đường Đ là tài sản chung của vợ chồng và cần xem xét lại về nguồn tiền tạo ra tài sản chung để bảo vệ quyền lợi của các đương sự

Trả lời: Khoản 2 Điều 342, khoản 3 Điều 343, khoản 1, 2 Điều 345

1. Cung cấp các điều khoản có liên quan trong các bộ luật dựa trên các sự kiện và cáo buộc sau đây. Vui lòng chỉ bao gồm số điều khoản của bộ luật liên quan Ví dụ: Điều 128 của Bộ luật Hình sự, Điều 341 của Bộ luật Hình sự .

Câu hỏi:

\*\*Sự kiện:\*\* Vợ chồng bà Lý Kim C và ông Trần Văn Q ly hôn, tranh chấp về việc phân chia tài sản chung, cấp dưỡng nuôi con và khoản nợ hụi.

\*\*Tranh chấp chính:\*\*

- Số vàng kê biên: Bà C cho rằng số vàng kê biên đã bao gồm tem, thun, vàng trắng nên yêu cầu xem xét lại.

- Số tiền 4.5 tỷ đồng: Bà C thừa nhận đã rút và gửi cho con trai du học nhưng cho rằng có sự đồng ý của chồng.

- Nhà đất tại đường T, TP.HCM: Bà C cho rằng đây là tài sản riêng do có giấy cam kết của chồng.

- Chi phí học tập, sinh hoạt của 2 con: Bà C yêu cầu chồng cùng chi trả chi phí du học cho con trai đến hết sau đại học.

- Phân chia nhà đất: Bà C mong muốn được sở hữu căn nhà đang kinh doanh để tạo thu nhập nuôi con.

- Nợ hụi 801 triệu đồng: Bà C yêu cầu được trừ vào tài sản chung.

\*\*Phán quyết:\*\*

- Hủy một phần bản án sơ thẩm và phúc thẩm về cấp dưỡng nuôi con, giải quyết tài sản và nợ.

- Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm lại.

\*\*Lý do:\*\* Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm chưa làm rõ một số vấn đề như: chi phí học tập của con gái, nguồn gốc số tiền hụi, việc sử dụng tiền hụi,... dẫn đến việc phân chia tài sản, xác định nợ chung chưa hợp lý, chưa đảm bảo quyền lợi cho các bên.

Trả lời: khoản 3 Điều 343; Điều 345 Bộ luật tố tụng dân sự 2015

1. Cung cấp các điều khoản có liên quan trong các bộ luật dựa trên các sự kiện và cáo buộc sau đây. Vui lòng chỉ bao gồm số điều khoản của bộ luật liên quan Ví dụ: Điều 128 của Bộ luật Hình sự, Điều 341 của Bộ luật Hình sự .

Câu hỏi: Sự kiện: Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ K về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Cáo buộc: Ngân hàng V yêu cầu Công ty K phải trả nợ theo các hợp đồng tín dụng tính đến hết ngày 20/6/2012, gồm nợ vốn, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn và phạt chậm trả lãi. Tổng số tiền là 246.982.636.476 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Đ, Ngân hàng N, ông Nguyễn Hồ T, bà Nguyễn Thị A, bà Vương Kiều Y, ông Nguyễn Văn M, bà Võ Thị B.

Phán quyết: Bản án sơ thẩm và phúc thẩm chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng V, buộc Công ty K phải trả nợ và lãi. Tuy nhiên, quyết định giám đốc thẩm của Tòa án nhân dân tối cao hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và phúc thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm đúng quy định của pháp luật.

Trả lời: điểm b khoản 2 Điều 337, khoản 3 Điều 343 và Điều 345 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 103/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật tố tụng dân sự

1. Cung cấp các điều khoản có liên quan trong các bộ luật dựa trên các sự kiện và cáo buộc sau đây. Vui lòng chỉ bao gồm số điều khoản của bộ luật liên quan Ví dụ: Điều 128 của Bộ luật Hình sự, Điều 341 của Bộ luật Hình sự .

Câu hỏi: **Sự kiện:**

* Công ty Cổ phần dịch vụ và kỹ thuật A khởi kiện Công ty B về việc tranh chấp hợp đồng xây dựng.
* Công ty A đã thực hiện gói thầu Dịch vụ cơ điện theo hợp đồng và nghiệm thu hoàn thành. Tuy nhiên, Công ty B chỉ thanh toán một phần, còn nợ 549.978,54 USD.
* Công ty A yêu cầu Công ty B thanh toán số tiền còn nợ (17.782.155.340 đồng) và Công ty H phải thanh toán nếu Công ty B không trả.

**Cáo buộc và tranh chấp:**

* Công ty B xác nhận ký hợp đồng và các phát sinh tăng, nhưng tranh chấp về số tiền phát sinh và các khoản phạt.
* Công ty B cho rằng chỉ còn nợ Công ty A 133.367,07 USD, trừ đi các khoản phạt về an toàn, chất lượng thi công, tiến độ thi công.

**Phán quyết:**

* Tòa án sơ thẩm và phúc thẩm bác yêu cầu của Công ty A về việc thanh toán nợ.
* Tòa án nhân dân tối cao quyết định hủy bản án sơ thẩm và phúc thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

**Lý do:**

* Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm chưa làm rõ việc thực hiện các khoản phạt và đối trừ số tiền còn nợ theo thỏa thuận của các bên.
* Cần xác định rõ ràng các khoản phạt và đối trừ để đảm bảo quyền lợi cho các bên tham gia vụ án.

Trả lời: khoản 2 Điều 337, khoản 3 Điều 343, Điều 345 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 103/2015/QH13 ngày 25/11/2015 về việc thi hành Bộ luật tố tụng dân sự.

1. Cung cấp các điều khoản có liên quan trong các bộ luật dựa trên các sự kiện và cáo buộc sau đây. Vui lòng chỉ bao gồm số điều khoản của bộ luật liên quan Ví dụ: Điều 128 của Bộ luật Hình sự, Điều 341 của Bộ luật Hình sự .

Câu hỏi: **Sự kiện:**

* Ông Bùi Tiến T khởi kiện ông Bùi Tiến D, ông Bùi Tiến C, bà Vũ Thu L về việc tranh chấp chia thừa kế nhà đất tại 61B, quận H, thành phố Hà Nội.
* Cha mẹ ông T, cụ Bùi Khắc L và cụ Nguyễn Thị T, đã để lại di chúc ngày 18/9/1992, trong đó cho ông T toàn quyền sở hữu ngôi nhà.
* Ông D, ông C, bà L tranh chấp rằng di chúc là giả mạo và không chấp nhận yêu cầu trả nhà.

**Cáo buộc và tranh chấp:**

* Ông T yêu cầu chia thừa kế theo di chúc ngày 18/9/1992 và buộc gia đình ông D, ông C, bà L phải chuyển đi nơi khác để trả lại nhà.
* Ông D, ông C, bà L không chấp nhận di chúc, cho rằng nó là giả mạo và không đồng ý trả nhà.

**Phán quyết:**

* Bản án sơ thẩm và phúc thẩm chấp nhận yêu cầu của ông T, buộc gia đình ông D, ông C, bà L phải chuyển đi nơi khác để trả lại nhà.
* Quyết định giám đốc thẩm của Tòa án nhân dân tối cao hủy cả bản án sơ thẩm và phúc thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

Trả lời: khoản 2 Điều 337, khoản 3 Điều 343 và Điều 345 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 103/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật tố tụng dân sự

1. Cung cấp các điều khoản có liên quan trong các bộ luật dựa trên các sự kiện và cáo buộc sau đây. Vui lòng chỉ bao gồm số điều khoản của bộ luật liên quan Ví dụ: Điều 128 của Bộ luật Hình sự, Điều 341 của Bộ luật Hình sự .

Câu hỏi:

Sự kiện: Nguyên đơn là cụ Trần Thị N (đã chết) và những người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của cụ N khởi kiện bị đơn là cụ Nguyễn Thị A về việc tranh chấp đòi nhà cho thuê.

Cáo buộc: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại căn nhà số 1220 phường T, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh và bồi thường giá trị sử dụng đất.

Phán quyết: Bản án sơ thẩm và phúc thẩm bác yêu cầu của nguyên đơn, công nhận quyền sử dụng đất của bị đơn. Bản án giám đốc thẩm hủy bản án phúc thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm lại.

Trả lời: khoản 2 Điều 337, khoản 3 Điều 343, Điều 345 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

1. Cung cấp các điều khoản có liên quan trong các bộ luật dựa trên các sự kiện và cáo buộc sau đây. Vui lòng chỉ bao gồm số điều khoản của bộ luật liên quan Ví dụ: Điều 128 của Bộ luật Hình sự, Điều 341 của Bộ luật Hình sự .

Câu hỏi:

Sự kiện: Anh Vũ Văn T và chị Trịnh Thị M kết hôn năm 2010, có 2 con chung là Vũ Hà A và Vũ Thị Bảo N. Anh T và chị M phát sinh mâu thuẫn về quan điểm và lối sống, anh T làm đơn xin ly hôn chị M.

Cáo buộc: Anh T yêu cầu ly hôn chị M, chị M không đồng ý ly hôn nhưng sau đó đồng ý ly hôn tại phiên tòa phúc thẩm.

Phán quyết: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T và chị M, giao cho anh T trực tiếp nuôi cháu Vũ Thị Bảo N, chị M trực tiếp nuôi cháu Vũ Hà A cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Trả lời: khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51,55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án

1. Cung cấp các điều khoản có liên quan trong các bộ luật dựa trên các sự kiện và cáo buộc sau đây. Vui lòng chỉ bao gồm số điều khoản của bộ luật liên quan Ví dụ: Điều 128 của Bộ luật Hình sự, Điều 341 của Bộ luật Hình sự .

Câu hỏi: Sự kiện: Bà Bùi Thị P khởi kiện ông Vũ Văn B yêu cầu bồi thường thiệt hại do lún nứt nhà và tranh chấp 40cm ranh giới đất.

Phán quyết:

\* Đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại do lún nứt nhà.

\* Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp ranh giới đất.

Trả lời: Điều 688 của Bộ luật Dân sự 2005; Điều 166, của Bộ luật Dân sự 2015; điểm h Điều 217, Điều 147 và khoản 1 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và căn cứ khoản 1 Điều 27 Pháp lệnh số số 10/2009/UBTVQH12 về án phí, lệ phí Toà án ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khóa 12

1. Cung cấp các điều khoản có liên quan trong các bộ luật dựa trên các sự kiện và cáo buộc sau đây. Vui lòng chỉ bao gồm số điều khoản của bộ luật liên quan Ví dụ: Điều 128 của Bộ luật Hình sự, Điều 341 của Bộ luật Hình sự .

Câu hỏi:

Sự kiện: Ông Nguyễn Phi L khởi kiện bà Nguyễn Thị P về việc tranh chấp quyền sử dụng đất.

Cáo buộc: Ông L yêu cầu công nhận quyền sử dụng hợp pháp của ông đối với thửa đất số 494 bản đồ địa chính phường X với diện tích 203,7m2.

Phán quyết: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội quyết định hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên để thu thập tài liệu, chứng cứ và xét xử sơ thẩm lại.

Trả lời: khoản 3 Điều 308; Khoản 1 Điều 310 Bộ luật tố tụng dân sự.